

Số: 221/KH-THPT XTB

Xuân trường, ngày 16 tháng 10 năm 2024

KẾ HOẠCH
Thực hiện quy chế công khai trong nhà trường
Năm học 2024-2025

Căn cứ Thông tư số 09/2024/TT-BGDĐT ngày 03/06/2024 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc ban hành Quy chế thực hiện công khai đối với cơ sở giáo dục của hệ thống giáo dục quốc dân; Thông tư số 61/2017/TT-BTC ngày 15/6/2017 của Bộ Tài chính hướng dẫn về công khai ngân sách đối với đơn vị dự toán ngân sách, tổ chức được ngân sách nhà nước hỗ trợ; Thông tư 90/2018/TT-BTC ngày 28/9/2018 sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư [61/2017/TT-BTC](#) ngày 15/6/2017 của Bộ Tài chính; Thông tư số 19/2005/TT-BTC ngày 11/3/005 của Bộ Tài chính hướng dẫn việc công khai tài chính đối với các quỹ có nguồn từ ngân sách nhà nước và các quỹ có nguồn từ các khoản đóng góp của nhân dân; Thông tư số 16/2018/TT-BGDĐT ngày 03/8/2018 của Bộ GDĐT quy định về tài trợ cho các cơ sở giáo dục thuộc hệ thống giáo dục quốc dân;

Căn cứ công văn số: 1148/SGDĐT-TTr ngày 06/8/2021 của Sở GD&ĐT Nam Định V/v tăng cường công tác công khai trong các cơ sở giáo dục trên địa bàn tỉnh Nam Định.

Căn cứ Hướng dẫn số 1608/SGDĐT-TTr ngày 29/8/2024 của Sở Giáo dục và Đào tạo về việc Triển khai công tác thanh tra, kiểm tra và hướng dẫn nhiệm vụ năm học 2024-2025;

Căn cứ kế hoạch năm học của trường THPT Xuân Trường B năm học 2024-2025;

Trường THPT Xuân Trường B xây dựng Kế hoạch triển khai thực hiện Quy chế công khai trong nhà trường năm học 2024-2025 như sau:

I. MỤC ĐÍCH YÊU CẦU

1. Mục đích:

- Nhằm nâng cao tính minh bạch các thông tin có liên quan, phát huy dân chủ, tăng cường tính tự chủ và tự chịu trách nhiệm của nhà trường để nhà giáo, cán bộ quản lý giáo dục, người lao động, người học, gia đình người học và xã hội biết, tham gia giám sát và đánh giá các hoạt động của nhà trường theo quy định của pháp luật;

- Tự điều chỉnh kịp thời các sai phạm, thiếu sót trong công tác quản lý điều hành của lãnh đạo, các tổ chức đoàn thể, giáo viên, nhân viên trong nhà trường.

- Tăng cường trách nhiệm giải trình của nhà trường.

2. Yêu cầu:

Việc thực hiện công khai phải đảm bảo đầy đủ các nội dung, hình thức và thời điểm theo quy định của Quy chế thực hiện công khai ban hành theo Quyết định số 220/QĐ-THPTXTB ngày 16/10/2024 của Hiệu trưởng Trường THPT Xuân Trường B.

II. CÔNG TÁC CHỈ ĐẠO THỰC HIỆN QUY CHẾ CÔNG KHAI

1. Kiện toàn Ban chỉ đạo thực hiện Quy chế công khai của trường do Hiệu trưởng làm Trưởng ban; các Phó Hiệu trưởng làm Phó trưởng ban; Chủ tịch Công đoàn, Trưởng ban thanh tra Nhân dân; kế toán, nhân viên văn phòng, nhân viên CNTT là các ủy viên của Ban chỉ đạo;

2. Quán triệt đầy đủ các văn bản chỉ đạo về công tác công khai tới Ban chỉ đạo;

3. Các thành viên trong Ban chỉ đạo thực hiện theo sự phân công của trường, phó ban; căn cứ Quy chế công khai ban hành theo Quyết định số .../QĐ-THPTXTB ngày .../10/2024 của Hiệu trưởng Trường THPT Xuân Trường B dựa trên nội dung Thông tư số 09/2024/TT-BGDĐT của Bộ Giáo dục và Đào tạo, Thông tư số 61/2017/TT-BTC ngày 15/6/2017 của Bộ Tài chính hướng dẫn về công khai ngân sách đối với đơn vị dự toán ngân sách, tổ chức được ngân sách nhà nước hỗ trợ, Thông tư 90/2018/TT-BTC ngày 28/9/2018 sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư 61/2017/TT-BTC ngày 15/6/2017 của Bộ Tài chính, Thông tư số 19/2005/TT-BTC ngày 11/3/005 của Bộ Tài chính hướng dẫn việc công khai tài chính đối với các quỹ có nguồn từ ngân sách nhà nước và các quỹ có nguồn từ các khoản đóng góp của nhân dân; Thông tư số 16/2018/TT-BGDĐT ngày 03/8/2018 của Bộ GDĐT quy định về tài trợ cho các cơ sở giáo dục thuộc hệ thống giáo dục quốc dân; Công văn số: 1148/SGDĐT-TTtr ngày 06/8/2021 của Sở GD&ĐT Nam Định về việc tăng cường công tác công khai trong các cơ sở giáo dục trên địa bàn tỉnh Nam Định để tiến hành thu thập thông tin, thống kê chất lượng giáo dục và giáo dục thực tế; công khai điều kiện đảm bảo chất lượng giáo dục; công khai thu, chi tài chính. Đồng thời phải đảm bảo thời gian hoàn tất báo cáo để công khai trước tập thể nhà trường; trên trang thông tin điện tử của nhà trường và công khai tại đơn vị.

III. CÁC NỘI DUNG THỰC HIỆN CÔNG KHAI

1. Thông tin chung về nhà trường

1.1. Tên nhà trường: “Trường Trung học phổ thông Xuân Trường B”

1.2. Địa chỉ trụ sở chính và các địa chỉ hoạt động khác của cơ sở giáo dục, điện thoại, địa chỉ thư điện tử, cổng thông tin điện tử hoặc trang thông tin điện tử của cơ sở giáo dục (sau đây gọi chung là cổng thông tin điện tử)

- Địa chỉ: Tổ 5, Thị trấn Xuân Trường, huyện Xuân Trường, tỉnh Nam Định

- Điện thoại: 0395.235.826

- Email: thpt.xuantruongb@namdinh.edu.vn

- Website: <https://thpt-xuantruongb.namdinh.edu.vn/>

1.3. Loại hình của cơ sở giáo dục, cơ quan/tổ chức quản lý trực tiếp hoặc chủ sở hữu.

- Loại hình của cơ sở giáo dục: Trường THPT Công lập
- Cơ quan quản lý trực tiếp: Sở Giáo dục và Đào tạo Nam Định.

1.4. Sứ mạng, tầm nhìn, hệ giá trị cơ bản và mục tiêu chiến lược của cơ sở giáo dục

a) Sứ mạng: *Khẳng định chất lượng*

b) Tầm nhìn: *Là một trong những trường có chất lượng tốt (trong топ 10 trường THPT công lập) của tỉnh Nam Định*

c) Hệ thống giá trị cơ bản: *Dân chủ, Đoàn kết - Hợp tác, chia sẻ; Kỷ cương nền nếp - Truyền thống, hội nhập; Trung thực, trách nhiệm - Sáng tạo, đổi mới;*

d) Mục tiêu chiến lược

Là đơn vị có chất lượng cao. Học sinh thanh lịch; được công nhận loại đạt kiểm định chất lượng giáo dục cấp độ 2, chuẩn quốc gia mức độ 1, trường Xanh-Sạch-Đẹp - An toàn vào năm 2024-2025 (có lộ trình từng bước cải tạo các điều kiện CSVN, khuôn viên, hệ thống cây xanh, bóng mát nhà trường)

1.5. Tóm tắt quá trình hình thành và phát triển của nhà trường.

Từ năm 1982 đến 1995: Trường ra đời và phát triển

Năm 1982, Trường PTTH Xuân Vinh được thành lập theo quyết định của UBND tỉnh Hà Nam Ninh. Nhà trường có 8 lớp (5 lớp 8, 3 lớp 9) với 440 học sinh, có 18 cán bộ, giáo viên. Được sự quan tâm của Đảng, chính quyền các cấp, đặc biệt là nhân dân xã Xuân Vinh, thầy và trò nhà trường đã đùm bọc lẫn nhau, vượt qua gian khó, cùng nhân dân địa phương đào ao, vượt thồ, xây dựng được 7 phòng học, trong đó tận dụng cả ngôi chùa cổ An Cư làm phòng học và là nơi làm việc cho cán bộ, giáo viên. Đó là cơ sở ban đầu cho quá trình hình thành và phát triển của Trường THPT Xuân Trường B ngày nay.

Năm học 1986-1987, tên trường được đổi thành Trường PTTH Xuân Thủy B. Đến năm học 1994-1995, quy mô trường đã có 15 lớp, 35 cán bộ giáo viên với 815 học sinh. Dưới ánh sáng của Nghị quyết Đại hội Đảng toàn quốc lần thứ VI, nhà trường tiếp tục khắc phục khó khăn, xây dựng cơ sở vật chất, thực hiện đổi mới, đưa mọi hoạt động vào kỉ cương nền nếp, làm nền tảng cho phong trào thi đua *Dạy tốt - Học tốt*, mạnh dạn đi đầu trong công tác xã hội hóa giáo dục. Chất lượng dạy và học của trường từng bước đi lên: học sinh đỗ tốt nghiệp đạt 90% đến 95%, đã có nhiều học sinh đạt giải học sinh giỏi cấp tỉnh, học sinh thi đỗ cao đẳng, đại học trên 30%, có nhiều học sinh được tuyển thẳng vào các trường đại học, nhà trường vinh dự được Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo tặng Bằng khen năm học 1994-1995.

Từ năm 1996 đến 2006: Trường thực hiện đổi mới, phát triển toàn diện và từng bước khẳng định

Năm học 1997-1998, khi huyện Xuân Trường tái lập, trường được đổi tên thành Trường THPT Xuân Trường B và được xây mới tại trung tâm Thị trấn huyện. Năm học 2000-2001, cùng với cơ sở cũ, cơ sở mới của trường đã được đưa vào hoạt động nên nhà trường có điều kiện thuận lợi để phát triển cả chiều rộng và chiều sâu. Vì thế, năm học 2005-2006, quy mô nhà trường có 40 lớp (trong đó có 4 lớp phân hiệu) với 2108 học sinh, 81 cán bộ giáo viên, công nhân viên, 31 đảng viên. Cạnh đó, Hội đồng Giáo dục nhà trường còn tích cực hưởng ứng cuộc vận động *Dân chủ - Kỷ cương - Tình thương - Trách nhiệm* nên chất lượng dạy và học của thầy và trò nhà trường ngày càng được cải thiện, củng cố vững chắc và nâng cao từng bước: tỷ lệ học sinh lên lớp đạt trên 99%, học sinh đỗ tốt nghiệp đạt 95% đến 98%, đội tuyển học sinh giỏi của nhà trường luôn đạt thành tích cao, học sinh thi đỗ cao đẳng, đại học trên 55%, đặc biệt năm 2006 em Mai Văn Chu đỗ thủ khoa Đại học Xây dựng với số điểm tuyệt đối 30/30 đã khẳng định sự nỗ lực không ngừng của thầy trò nhà trường. Với những thành tích đáng kể đó, nhà trường đã được Thủ tướng Chính phủ tặng Bằng khen năm học 2001-2002, được Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo tặng Bằng khen năm học 2005-2006, nhiều năm liền trường được công nhận: Trường Tiên tiến xuất sắc.

Từ năm 2007 đến nay: Phát huy truyền thống, đẩy mạnh các cuộc vận động, các phong trào thi đua, trường đạt nhiều thành tích xuất sắc

Năm học 2007-2008, nhà trường chuyển toàn bộ ra cơ sở mới. Hiện nay, trường có 36 lớp công lập với gần 1500 học sinh và gần 100 cán bộ, giáo viên, công nhân viên. Đón tại trung tâm Thị trấn Xuân Trường, mảnh đất địa linh nhân kiệt, phát huy truyền thống cách mạng của quê hương, miền quê văn hiến hiếu học, học giỏi, thầy và trò nhà trường tích cực hưởng ứng các vận động *Hai không*, cuộc vận động *Học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh*, cuộc vận động *Mỗi thầy giáo, cô giáo là một tấm gương đạo đức, tự học và sáng tạo*, phong trào *Xây dựng trường học thân thiện, học sinh tích cực*, liên tục phấn đấu toàn diện và lập nhiều thành tích xuất sắc:

Tỷ lệ học sinh đỗ tốt nghiệp đạt 99% đến 100%, thi đỗ cao đẳng, đại học trên 75%, học sinh Nguyễn Quốc Đạt đỗ thủ khoa Đại học Bách khoa Hà Nội năm 2008 với số điểm 30/30, Nguyễn Hoàng Hải thủ khoa khối B toàn quốc năm 2015 với số điểm 29,75, Bùi Minh Hiếu có điểm thi khối A cao nhất tỉnh năm 2019 với số điểm 28,35 và đạt thủ khoa trường Đại học Quốc gia Hà Nội; năm 2024 có 02 học sinh đỗ thủ khoa cấp tỉnh: Lê Ngọc Mạnh – Thủ khoa khối B và Lê Thu Uyên – Thủ khoa khối D; thi học sinh tỉnh trường luôn đạt giải Nhất, Nhì toàn đoàn; tham gia nhiệt tình, đạt kết quả cao các cuộc thi khác do Sở tổ chức: thi hùng biện Tiếng Anh, khoa học kỹ thuật,...

Thành tích chung của nhà trường liên tục nằm trong top các trường THPT dẫn đầu trong toàn tỉnh, được công nhận Trường đạt chuẩn quốc gia tháng 6/2012, công nhận đạt tiêu chuẩn chất lượng giáo dục cấp độ 3 (cấp độ cao nhất) tháng 3/2014, được UBND tỉnh tặng Cờ đơn vị thi đua xuất sắc, Chính phủ tặng Cờ đơn vị dẫn đầu phong trào thi đua năm học 2013-2014, Chủ tịch nước tặng thưởng Huân chương lao động hạng ba tháng 12/2015.

Ngoài ra, nhà trường còn nhận được nhiều Bằng khen, Giấy khen của Bộ Giáo dục và Đào tạo, UBND tỉnh Nam Định, Sở Giáo dục và Đào tạo Nam Định, Công an tỉnh Nam Định, Huyện ủy, UBND huyện Xuân Trường,... Chi bộ luôn hoàn thành nhiệm vụ trở lên, trong đó nhiều năm hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ. Công đoàn trường nhiều năm được công nhận là Công đoàn cơ sở hoàn thành tốt và hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ. Đoàn trường liên tục là đơn vị xuất sắc, dẫn đầu khối trung học phổ thông. Hầu hết các tổ chuyên môn đều đạt Tổ lao động tiên tiến, nhiều thầy cô đạt danh hiệu Chiến sĩ thi đua, Giáo viên giỏi các cấp. Bên cạnh thành tích cao về dạy và học, phong trào văn nghệ, thể dục - thể thao trường luôn được diễn ra thường xuyên và sôi nổi, các đội tuyển văn nghệ, thể dục - thể thao tham dự thi các cấp đạt nhiều giải cao.

1.6. Thông tin người đại diện pháp luật hoặc người phát ngôn hoặc người đại diện để liên hệ.

- Người đại diện pháp luật: Trần Xuân Trà
- Chức vụ: Hiệu trưởng
- Địa chỉ nơi làm việc: Trường THPT Xuân Trường B, Tổ 5, Thị trấn Xuân Trường, huyện Xuân Trường, tỉnh Nam Định
- Số điện thoại: 0979703715
- Địa chỉ thư điện tử: xuantra715@gmail.com

1.7. Tổ chức bộ máy:

a) Quyết định thành lập, cho phép thành lập, sát nhập, chia, tách, cho phép hoạt động giáo dục, đình chỉ hoạt động giáo dục của cơ sở giáo dục hoặc phân hiệu của cơ sở giáo dục (nếu có).

Trường THPT Xuân Trường B thành lập năm 1982 nhưng Quyết định thành lập trường đã bị thất lạc từ lâu.

b) Quyết định công nhận Hội đồng trường, chủ tịch Hội đồng trường và danh sách các thành viên hội đồng trường.

- Hội đồng trường Trường THPT Xuân Trường B được Giám đốc Sở GD&ĐT Nam Định công nhận theo Quyết định số 541/QĐ-SGDĐT ngày 15/4/2021. Nội dung Quyết định trong tệp đính kèm tại địa chỉ: <https://thpt-xuantruongb.namdinh.edu.vn/cong-khai/qd-cong-nhan-hdt-thpt.html>

<https://thpt-xuantruongb.namdinh.edu.vn/cong-khai/qd-ve-viec-kien-toan-hdt.html>

- Chủ tịch Hội đồng trường Trường THPT Xuân Trường B được Giám đốc Sở GD&ĐT Nam Định công nhận theo Quyết định số: 1256/QĐ-SGDĐT ngày 09/10/2023. Nội dung Quyết định trong tệp đính kèm tại địa chỉ: <https://thpt-xuantruongb.namdinh.edu.vn/cong-khai/qd-ve-viec-kien-toan-hdt.html>

- Do một số thành viên Hội đồng trường đã chuyển công tác hoặc tốt nghiệp ra trường, nhà trường đã làm tờ trình bổ sung, kiện toàn danh sách Hội đồng trường và được Giám đốc Sở GD&ĐT Nam Định ra Quyết định số: 1200/QĐ-SGDĐT ngày 21/9/2023 về việc bổ sung, kiện toàn hội đồng trường.

- Danh sách Hội đồng trường hiện tại tính đến thời điểm ngày 01/08/2024 cụ thể là:

TT	Họ và tên	Ngày sinh	Chức vụ	Chức danh trong HĐT
1	Trần Xuân Trà	04/04/1971	Bí thư Chi bộ, Hiệu trưởng	CT
2	Đinh Thị Sáng	17/07/1972	CT Công đoàn	
3	Vũ Đức Mạnh	12/11/1986	Bí thư Đoàn TNCS HCM	
4	Đặng Văn Tuyên	10/8/1979	Đại diện tổ chuyên môn	
5	Đỗ Hồng Tuyến	06/06/1979	Đại diện tổ chuyên môn, Phó HT	
6	Phạm Thị Thanh Hương	11/05/1972	Đại diện tổ chuyên môn, Phó HT	
7	Đoàn Văn An	02/06/1974	Đại diện tổ chuyên môn, Tổ trưởng tổ Lí - Công nghệ	
8	Bùi Đức Quang	05/08/1981	Đại diện tổ chuyên môn, Tổ trưởng tổ Toán - Tin	
9	Phạm Văn Báu	15/9/1984	Đại diện tổ chuyên môn, Tổ trưởng tổ Sinh - TDQP	
10	Mai Xuân Bách	05/12/1976	Đại diện tổ chuyên môn, Tổ trưởng tổ Sử - Địa - KTPL	
11	Bùi Việt Hà	11/05/1979	Đại diện tổ chuyên môn, Thư ký HĐT	TK
12	Phạm Thị Nhài	01/8/1986	Đại diện tổ Văn phòng, Tổ trưởng tổ Văn phòng	
13	Trần Xuân Đán	21/9/1973	Đại diện chính quyền địa phương Chủ tịch UBND Thị trấn Xuân Trường	
14	Vũ Khắc Giáp	02/01/1977	Đại diện cha mẹ học sinh	
15	Mai Hoàng Nguyên	15/8/2008	Đại diện học sinh	

c) Quyết định điều động, bổ nhiệm, công nhận Hiệu trưởng, Phó Hiệu trưởng cơ sở giáo dục

- Quyết định điều động, bổ nhiệm Hiệu trưởng – Đồng chí Trần Xuân Trà: Quyết định số 1044/QĐ-SGDĐT ngày 15/8/2023 của Giám đốc Sở GD&ĐT Nam Định về việc điều động, bổ nhiệm cán bộ lãnh đạo, quản lý: Nội dung Quyết định trong tệp đính kèm tại địa chỉ: <https://thpt-xuantruongb.namdinh.edu.vn/cong-khai/quyet-dinh-dieu-dong-ve-xtb-thay-tra-.html>

- Quyết định bổ nhiệm lại Phó Hiệu trưởng – Đồng chí Phạm Thị Thanh Hương số 1432/QĐ-SGDĐT ngày 24/7/2024 của Giám đốc Sở GD&ĐT Nam Định về việc bổ nhiệm lại cán bộ lãnh đạo, quản lý: *Nội dung Quyết định trong tệp đính kèm tại địa chỉ: <https://thpt-xuantruongb.namdinhh.edu.vn/cong-khai/1432-qd-bnl-d.c-huong-xtb-bo-nhiem-lai.html>*

- Quyết định điều động, bổ nhiệm Phó Hiệu trưởng – Đồng chí Đỗ Hồng Tuyển số 2189/QĐ-SGDĐT ngày 22/9/2022 của Giám đốc Sở GD&ĐT Nam Định về việc bổ nhiệm cán bộ lãnh đạo, quản lý: *Nội dung Quyết định trong tệp đính kèm tại địa chỉ: <https://thpt-xuantruongb.namdinhh.edu.vn/cong-khai/so-2189-qd-dieu-dong-bn-dc-do-hong-tuyen-phh-thpt-x-truong-b.html>*

d) Quy chế tổ chức và hoạt động của cơ sở giáo dục; chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của cơ sở giáo dục và các đơn vị thuộc, trực thuộc, thành viên (nếu có); Sơ đồ tổ chức bộ máy của cơ sở giáo dục:

- Quy chế tổ chức và hoạt động của Trường THPT Xuân Trường B: *Nội dung Quy chế trong tệp đính kèm tại địa chỉ: <https://thpt-xuantruongb.namdinhh.edu.vn/cong-khai/so-191-qc-to-chuc-hd-cua-truongxtb-2024.html>*

- Chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của Trường THPT Xuân Trường B:

Trường THPT Xuân Trường B là cơ sở giáo dục phổ thông của hệ thống giáo dục quốc dân. Trường có tư cách pháp nhân, có tài khoản và con dấu riêng. Chức năng, nhiệm vụ và quyền hạn của Trường THPT Xuân Trường B được quy định tại Điều 3 của Thông tư 32/2020/TT-BGDĐT ngày 15/9/2020 Thông tư Ban hành Điều lệ trường trung học cơ sở, trường trung học phổ thông và trường phổ thông có nhiều cấp học cụ thể gồm:

1. Xây dựng chiến lược, kế hoạch phát triển nhà trường gắn với điều kiện kinh tế - xã hội của địa phương; xác định tầm nhìn, sứ mệnh, các giá trị cốt lõi về giáo dục, văn hóa, lịch sử và truyền thống của nhà trường.

2. Xây dựng và tổ chức thực hiện kế hoạch giáo dục của nhà trường theo chương trình giáo dục phổ thông do Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành. Phối hợp với gia đình học sinh, tổ chức và cá nhân trong tổ chức các hoạt động giáo dục.

3. Tuyển sinh và tiếp nhận học sinh, quản lý học sinh theo quy định của Bộ Giáo dục và Đào tạo.

4. Thực hiện kế hoạch phổ cập giáo dục trong phạm vi được phân công.

5. Tổ chức cho giáo viên, nhân viên, học sinh tham gia các hoạt động xã hội.

6. Quản lý giáo viên, nhân viên theo quy định của pháp luật.

7. Huy động, quản lý, sử dụng các nguồn lực cho giáo dục theo quy định.

8. Quản lý, sử dụng và bảo quản cơ sở vật chất, trang thiết bị theo quy định của pháp luật.

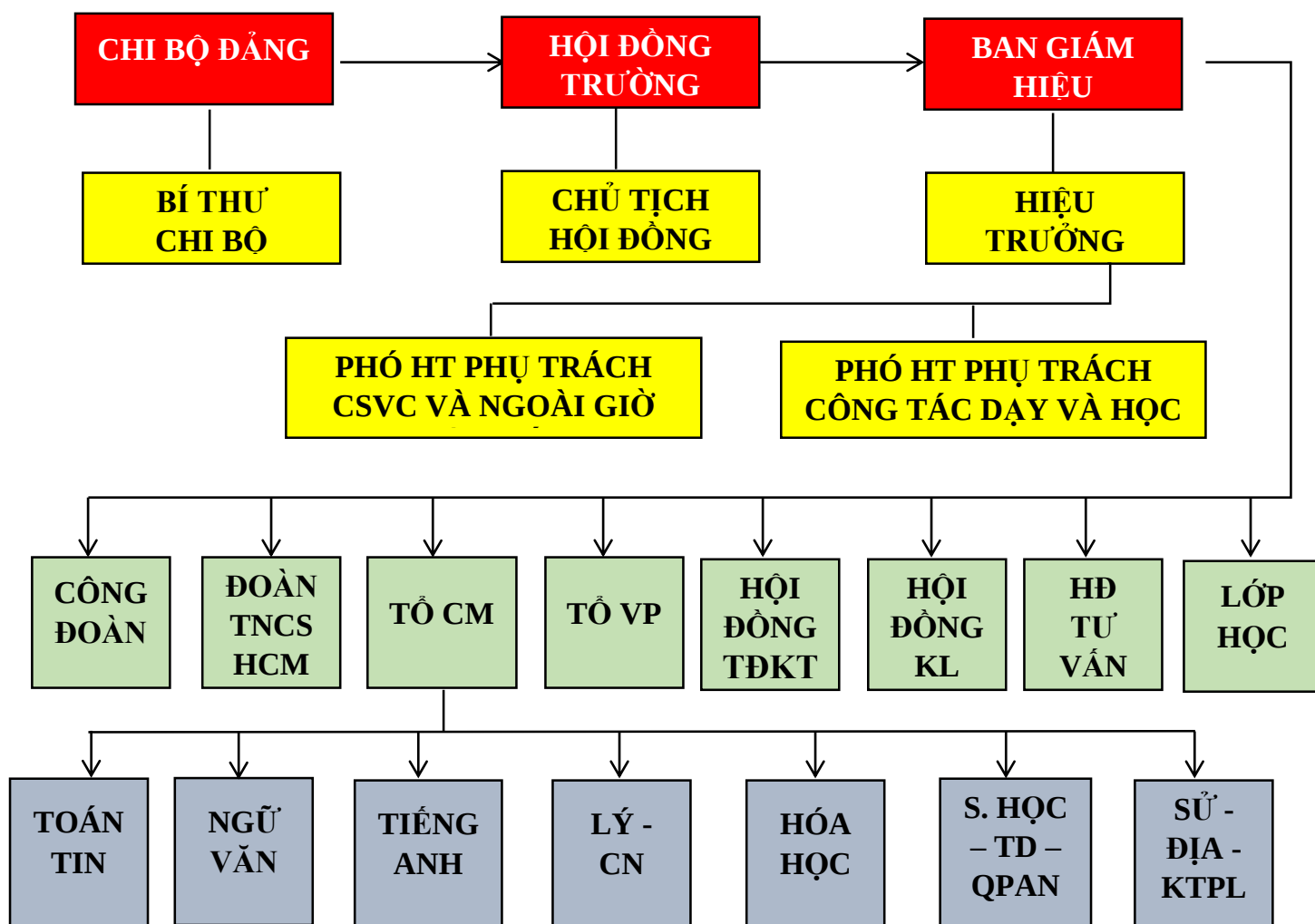
9. Thực hiện các hoạt động về bảo đảm chất lượng giáo dục, đánh giá và kiểm định chất lượng giáo dục theo quy định của Bộ Giáo dục và Đào tạo.

10. Thực hiện công khai về cam kết chất lượng giáo dục, các điều kiện bảo đảm chất lượng giáo dục và thu, chi tài chính theo quy định của pháp luật.

11. Thực hiện dân chủ, trách nhiệm giải trình của cơ sở giáo dục trong quản lý các hoạt động giáo dục; bảo đảm việc tham gia của học sinh, gia đình và xã hội trong quản lý các hoạt động giáo dục theo quy định của pháp luật.

12. Thực hiện các nhiệm vụ và quyền khác theo quy định của pháp luật.

* Sơ đồ tổ chức bộ máy Trường THPT Xuân Trường B



- Chi bộ Đảng Trường THPT Xuân Trường B: Gồm 49 đồng chí chiếm 55,17% trong đó đảng viên chính thức có 48 đồng chí; đảng viên dự bị 01 đồng chí; ban chỉ ủy gồm: 06 đồng chí, trong đó có 03 đồng chí trong Ban Giám hiệu

- Hội đồng trường: Hội đồng trường Trường THPT Xuân Trường B nhiệm kỳ 2021-2025 Gồm 15 đồng chí được thành lập theo Điều 10 Điều lệ trường trung học cơ sở, trường trung học phổ thông và trường phổ thông có nhiều cấp học được ban hành theo Thông tư 32/2020/TT-BGDĐT ngày 15/9/2020 gồm Bí thư Chi bộ; Hiệu trưởng; Chủ tịch công đoàn; Bí thư Đoàn TNCSHCM; Đại diện tổ chuyên môn, tổ Văn phòng; Đại diện chính quyền địa phương, Đại diện Hội CMHS và học sinh.

- Ban Giám hiệu: Gồm 03 đồng chí trong đó có 01 Hiệu trưởng; 02 Phó hiệu trưởng

- Công Đoàn: Công đoàn Trường THPT Xuân Trường B nhiệm kỳ 2023-2028 có 87 công đoàn viên trong đó Ban chấp hành công đoàn có 07 đồng chí gồm 01 đồng chí Chủ tịch công đoàn; 01 Phó Chủ tịch công đoàn và 05 ủy viên BCH Công đoàn; Công đoàn phụ trách Ban thanh tra nhân dân và Ban Nữ công nhà trường.

- Đoàn TNCS HCM Trường THPT Xuân Trường B: Có khoảng 1.400 đoàn viên gồm 36 chi đoàn học sinh.

- Tổ chuyên môn và tổ Văn phòng

* Trường THPT Xuân Trường B có 07 tổ chuyên môn, cụ thể là:

+ Tổ Toán - Tin: Có 21 người (17 giáo viên Toán và 04 giáo viên Tin, số giáo viên có bằng Thạc sĩ: 06).

+ Tổ Vật Lý – Công nghệ: Có 12 người (09 Vật lý, 02 KTCN và 01 KTNN, số giáo viên có bằng thạc sĩ: 02).

+ Tổ Hóa học: Có 08 người (01 Phó Hiệu trưởng);

+ Tổ Sinh học – TD- QPAN: Có 11 người (05 Sinh và 06 TDQP).

+ Tổ Ngữ Văn: Có 08 người (01 Hiệu trưởng có bằng thạc sĩ).

+ Tổ Tiếng Anh: Có 08 người (01 Phó Hiệu trưởng có bằng thạc sĩ);

+ Tổ Sử - Địa – KTPL: Có 08 người (03 Sử; 02 Địa và 03 GDKT&PL)

* Trường THPT Xuân Trường B có 01 tổ Văn phòng: 10 người (01 nhân viên kế toán; 01 nhân viên thiết bị - Thí nghiệm; 01 nhân viên Thư viện kiêm thủ quỹ; 01 nhân viên y tế học đường; 01 nhân viên CNTT; 01 nhân viên Văn thư – giáo vụ; 01 nhân viên tạp vụ; 03 bảo vệ)

- Hội đồng thi đua khen thưởng: Được thành lập hàng năm theo hướng dẫn của Nghị định số 91/2017/NĐ-CP ngày 31 tháng 7 năm 2017 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Thi đua, Khen thưởng.

- Hội đồng kỷ luật: Chỉ thành lập khi có sự việc bất thường phải xử lý kỷ luật hàng năm.

- Hội đồng tư vấn: Được thành lập hằng năm để tư vấn cho Hiệu trưởng triển khai các công việc theo đúng chủ trương chính sách của Đảng, pháp luật của nhà nước và phù hợp với điều kiện cơ quan.

- Lớp học:

+ Năm học 2023 - 2024 Trường THPT Xuân Trường B có 39 lớp, trong đó:

Khối 12 có 12 lớp, học chương trình 2006

Khối 11 có 12 lớp triển khai chương trình giáo dục phổ thông 2018 với các môn học tự chọn (05 lớp học tự chọn Vật lý – Hóa học – Sinh học- Tin; 02 lớp học tự chọn Vật lý –

Hóa học – Địa – CN (Chăn nuôi); 01 lớp học tự chọn Lý – Hóa – Địa – CN(Cơ khí);02 lớp học tự chọn Lý – Sinh- KTPL- Tin, 02 lớp học tự chọn Địa – Lý – KTPL – Tin;

Khối 10 có 12 lớp triển khai chương trình giáo dục phổ thông 2018 với các môn học tự chọn cụ thể là: 07 lớp học tự chọn Vật lí – Hóa học – Sinh học- Tin; 02 lớp học tự chọn Vật lí – Sinh - KTPL – CN (Thiết kế và CN), 02 lớp học tự chọn Địa – Lý – KTPL – CN(Thiết kế và CN)

+ Năm học 2024 – 2025 Trường THPT Xuân Trường B có 36 lớp , trong đó

Khối 12 có 12 lớp triển khai chương trình giáo dục phổ thông 2018 với các môn học tự chọn (05 lớp học tự chọn Vật lí – Hóa học – Sinh học- Tin; 02 lớp học tự chọn Vật lí – Hóa học – Địa – CN (Lâm nghiệp – Thủy sản); 01 lớp học tự chọn Lý – Hóa – địa – CN(CN điện – điện tử);02 lớp học tự chọn Lý – Sinh- KTPL- Tin, 02 lớp học tự chọn Địa – Lý – KTPL – Tin;

Khối 11 có 12 lớp triển khai chương trình giáo dục phổ thông 2018 với các môn học tự chọn cụ thể là: 07 lớp học tự chọn Vật lí – Hóa học – Sinh học- Tin; 02 lớp học tự chọn Vật lí – Sinh - KTPL – CN (Thiết kế và CN), 02 lớp học tự chọn Địa – Lý – KTPL – CN(Thiết kế và CN)

Khối 10 có 12 lớp triển khai chương trình giáo dục phổ thông 2018 với các môn học tự chọn cụ thể là: 03 lớp học tự chọn Vật lí – Hóa học – Sinh học- Tin; 05 lớp học tự chọn Vật lí –Hóa - Sinh – CN (Trồng trọt), 04 lớp học tự chọn Địa – Lý – KTPL – CN (Thết kế và CN)

e) Họ và tên, chức vụ, điện thoại, địa chỉ thư điện tử, địa chỉ nơi làm việc, nhiệm vụ, trách nhiệm của lãnh đạo cơ sở giáo dục và lãnh đạo các đơn vị thuộc, trực thuộc, thành viên của cơ sở giáo dục (nếu có).

STT	Họ và tên	Chức vụ	Số điện thoại	Hòm thư điện tử
1	Trần Xuân Trà	Hiệu trưởng	0979703715	
2	Phạm Thị Thanh Hương	Phó Hiệu trưởng	0945339980	hpxuantruongb@gmail.com
3	Đỗ Hồng Tuyến	Phó Hiệu trưởng	0834986679	dhtuyenc3xtb@gmail.com

- Nhiệm vụ của Hiệu trưởng, phó hiệu trưởng và các thành viên trong hội đồng giáo dục nhà trường: Trong Quyết định ban hành Quy chế tổ chức và hoạt động của Trường THPT Xuân Trường B năm học 2024 – 2025 trong tệp đính kèm tại địa chỉ: <https://thpt-xuantruongb.namdinh.edu.vn/cong-khai/so-191-qc-to-chuc-hd-cua-truongxtb-2024.html>

1.8. Các văn bản khác của cơ sở giáo dục: Chiến lược phát triển nhà trường; quy chế dân chủ trong hoạt động của nhà trường; các nghị quyết của hội đồng trường; quy định về quản lý hành chính, nhân sự, tài chính; quy chế chi tiêu nội bộ...

- **Chiến lược phát triển nhà trường:** Kế hoạch số: 17/KH-THPTXTB ngày 12/5/2021 của Chủ tịch Hội đồng trường Trường THPT Xuân Trường B về Kế hoạch chiến lược phát triển Trường THPT Xuân Trường B giai đoạn 2021 - 2025, tầm nhìn đến năm 2030. *Nội dung kế hoạch trong tệp đính kèm tại địa chỉ:* <https://thpt-xuantruongb.namdinh.edu.vn/tai-nguyen/van-ban-cua-truong/ke-hoach-chien-luoc-phat-trien-truong-thpt-xuan-truong-b-gia.html>

- **Quy chế dân chủ ở cơ sở giáo dục:** Quyết định số 1218/QĐ-THPTXTB ngày 14/10/2024 của Chủ tịch Hội đồng trường trường Trường THPT Xuân Trường B về việc ban hành Quy chế thực hiện dân chủ trong hoạt động của Trường THPT Xuân Trường B năm học 2024 - 2025: *Nội dung Quyết định trong tệp đính kèm tại địa chỉ:* <https://thpt-xuantruongb.namdinh.edu.vn/cong-khai/so-218-qd-ban-hanh-quy-che-thuch-hien-dan-chu-trong-hd-cua-nha-trg.html>

- **Các Nghị Quyết của Hội đồng trường năm học 2024 – 2025:** *Nội dung các Nghị Quyết trong tệp đính kèm tại địa chỉ:* <https://thpt-xuantruongb.namdinh.edu.vn/cong-khai/so-172-nq-hop-hdt-dau-nam-2024-2025.html>

- Nhà trường có đầy đủ các loại Quy chế, kế hoạch của nhà trường trong năm học 2023 – 2024.

2. Nội dung công khai về thu, chi tài chính

2.1. Tình hình tài chính của nhà trường trong năm tài chính trước liền kề thời điểm báo cáo theo quy định pháp luật, trong đó có cơ cấu các khoản thu, chi hoạt động như sau:

a) Các khoản thu phân loại theo: Nguồn kinh phí (ngân sách nhà nước; hỗ trợ của nhà đầu tư, học phí, lệ phí và các khoản thu khác từ người học; kinh phí tài trợ và hợp đồng với bên ngoài; nguồn thu khác) và loại hoạt động (giáo dục và đào tạo; khoa học và công nghệ; hoạt động khác);

b) Các khoản chi phân loại theo: Chi tiền lương và thu nhập (lương, phụ cấp, lương tăng thêm và các khoản chi khác có tính chất như lương cho giáo viên, cán bộ quản lý, nhân viên,...); chi cơ sở vật chất và dịch vụ (chi mua sắm, duy tu sửa chữa, bảo dưỡng và vận hành cơ sở vật chất, trang thiết bị, thuê mướn các dịch vụ phục vụ trực tiếp cho hoạt động giáo dục, đào tạo, nghiên cứu, phát triển đội ngũ,...); chi hỗ trợ người học (học bổng, trợ cấp, hỗ trợ sinh hoạt, hoạt động phong trào, thi đua, khen thưởng,...); chi khác.

2.2. Các khoản thu và mức thu đối với người học, bao gồm: học phí, lệ phí, tất cả các khoản thu và mức thu ngoài học phí, lệ phí (nếu có) trong năm học và dự kiến cho từng năm học tiếp theo của cấp học hoặc khóa học của cơ sở giáo dục trước khi tuyển sinh, dự tuyển.

2.3. Chính sách và kết quả thực hiện chính sách hằng năm về trợ cấp và miễn, giảm học phí, học bổng đối với người học.

2.4. Số dư các quỹ theo quy định, kể cả quỹ đặc thù (nếu có).

2.5. Các nội dung công khai tài chính khác thực hiện theo quy định của pháp luật về tài chính, ngân sách, kế toán, kiểm toán, dân chủ cơ sở.

3. Điều kiện bảo đảm chất lượng hoạt động giáo dục phổ thông

3.1. Thông tin về đội ngũ giáo viên, cán bộ quản lý giáo dục và nhân viên:

a) Số lượng giáo viên, cán bộ quản lý và nhân viên chia theo nhóm vị trí việc làm và trình độ được đào tạo;

b) Số lượng, tỷ lệ giáo viên, cán bộ quản lý đạt chuẩn nghề nghiệp theo quy định;

c) Số lượng, tỷ lệ giáo viên, cán bộ quản lý và nhân viên hoàn thành bồi dưỡng hằng năm theo quy định.

3.2. Thông tin về cơ sở vật chất và tài liệu học tập sử dụng chung:

a) Diện tích khu đất xây dựng trường, diện tích bình quân tối thiểu cho một học sinh; đối sánh với yêu cầu tối thiểu theo quy định;

b) Số lượng, hạng mục khối phòng hành chính quản trị; khối phòng học tập; khối phòng hỗ trợ học tập; khối phụ trợ; khu sân chơi, thể dục thể thao; khối phục vụ sinh hoạt; hạ tầng kỹ thuật; đối sánh với yêu cầu tối thiểu theo quy định;

c) Số thiết bị dạy học hiện có; đối sánh với yêu cầu tối thiểu theo quy định;

d) Danh mục sách giáo khoa sử dụng trong cơ sở giáo dục đã được cơ quan có thẩm quyền phê duyệt; danh mục, số lượng xuất bản phẩm tham khảo tối thiểu đã được cơ sở giáo dục lựa chọn, sử dụng theo quy định của Bộ Giáo dục và Đào tạo.

3.3. Thông tin về kết quả đánh giá và kiểm định chất lượng giáo dục:

a) Kết quả tự đánh giá chất lượng giáo dục của nhà trường; kế hoạch cải tiến chất lượng sau tự đánh giá;

b) Kết quả đánh giá ngoài và công nhận đạt kiểm định chất lượng giáo dục, đạt chuẩn quốc gia của nhà trường qua các mốc thời gian; kế hoạch và kết quả thực hiện cải tiến chất lượng sau đánh giá ngoài trong 05 năm và hằng năm.

4. Kế hoạch và kết quả hoạt động giáo dục phổ thông

4.1. Thông tin về kế hoạch hoạt động giáo dục của năm học:

a) Kế hoạch tuyển sinh của nhà trường, trong đó thể hiện rõ đối tượng, chỉ tiêu, phương thức tuyển sinh, các mốc thời gian thực hiện tuyển sinh và các thông tin liên quan;

b) Kế hoạch giáo dục của nhà trường;

c) Quy chế phối hợp giữa nhà trường với gia đình và xã hội trong việc chăm sóc, giáo dục học sinh;

d) Các chương trình, hoạt động hỗ trợ học tập, rèn luyện, sinh hoạt cho học sinh ở nhà trường.

4.2. Thông tin về kết quả giáo dục thực tế của năm học trước:

a) Kết quả tuyển sinh; tổng số học sinh theo từng khối; số học sinh bình quân/lớp theo từng khối; số lượng học sinh nam/học sinh nữ, học sinh là người dân tộc thiểu số, học sinh khuyết tật; số lượng học sinh chuyển trường và tiếp nhận học sinh học tại trường.

b) Thống kê kết quả đánh giá học sinh theo quy định của Bộ giáo dục và Đào tạo; thống kê số lượng học sinh được lên lớp, học sinh không được lên lớp;

c) Số lượng học sinh được công nhận hoàn thành chương trình, học sinh được cấp bằng tốt nghiệp THPT; số lượng học sinh trúng tuyển vào các trường Đại học, cao đẳng và các cơ sở giáo dục nghề nghiệp khác.

IV. CÁCH THỨC VÀ THỜI GIAN CÔNG KHAI

1. Hình thức công khai

1.1. Công khai trên cổng thông tin điện tử của nhà trường tại địa chỉ: <https://thpt-xuantruongb.namdinh.edu.vn/cong-khai>

a) Các nội dung công khai đối với các hoạt động giáo dục của nhà trường thực hiện được quy định tại Điều 6 và Điều 7 của Quy chế này tính đến tháng 6 hằng năm;

b) Báo cáo thường niên để công khai cho các bên liên quan tổng quan về kết quả hoạt động của nhà trường tính đến ngày 31 tháng 12 hằng năm theo định dạng file PDF với các nội dung tối thiểu theo quy định tại phụ lục I của Thông tư số 09/2024/TT-BGDĐT.

c) Việc bố trí nội dung công khai trên cổng thông tin điện tử do nhà trường quyết định, bảo đảm thuận lợi cho việc truy cập, tiếp cận thông tin.

1.2. Phổ biến hoặc phát tài liệu về nội dung công khai vào đầu khóa học, năm học mới:

Nhà trường thực hiện phổ biến các nội dung công khai tại cuộc họp cha mẹ học sinh hoặc phát tài liệu về nội dung công khai cho cha mẹ học sinh vào tháng đầu tiên của năm học mới;

1.3. Các hình thức công khai khác theo quy định của pháp luật.

a) Đối với các nội dung công khai được quy định tại Điều 6, Điều 7 thông tư này

- **Đối với điều kiện đảm bảo chất lượng giáo dục:** Thông báo trong cuộc họp Hội đồng sư phạm, họp Ban đại diện cha mẹ học sinh, niêm yết tại bảng tin, đăng tải trên Website nhà trường, phổ biến trong các cuộc họp cha mẹ học sinh đầu năm (Tháng 9).

- **Đối với công tác tuyển sinh:** Nhà trường thông báo kế hoạch, chỉ tiêu, điều kiện, hồ sơ tuyển sinh lớp 10 bằng văn bản đến các trường THCS trên địa bàn tuyển sinh của trường và niêm yết tại bảng tin, đăng tải trên Website nhà trường. Thời điểm công khai là tháng 5 hoặc tháng 6 hằng năm tùy thuộc vào kế hoạch tuyển sinh của UBND tỉnh và các văn bản hướng dẫn của Sở GD&ĐT Nam Định. Thời gian thực hiện công khai ít nhất 30 ngày liên tục kể từ ngày bắt đầu công khai.

- Đối với kế hoạch hoạt động giáo dục hàng năm và kết quả hoạt động giáo dục thực tế:

Công khai tại bảng tin, trên Website của nhà trường vào tháng 6 hàng năm, đảm bảo tính đầy đủ, chính xác và cập nhật đầu năm học hoặc khi có thay đổi nội dung liên quan.

Thông báo trong các cuộc họp cha mẹ học sinh, họp Hội đồng sư phạm nhà trường

Để chuẩn bị cho năm học mới, nhà trường có thể cung cấp thêm các thông tin liên quan khác để cha mẹ học sinh nắm rõ và phối hợp thực hiện.

b. Đối với tình hình tài chính nhà trường:

- Thực hiện theo quy định tại Thông tư số 61/2017/TT-BTC ngày 15 tháng 5 năm 2017 của Bộ Tài chính về hướng dẫn công khai ngân sách đối với các đơn vị dự toán ngân sách, tổ chức được ngân sách nhà nước hỗ trợ và Thông tư 90/2018/TT-BTC ngày 28/9/2018 sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư [61/2017/TT-BTC](#) ngày 15/6/2017 của Bộ Tài chính.

- Hình thức công khai (Điều 5 thông tư 61/2017/TT-BTC): Việc công khai ngân sách nhà nước được thực hiện bằng một hoặc một số hình thức: công bố tại kỳ họp Hội đồng sư phạm, niêm yết tại bảng tin, đăng tải trên Website nhà trường

- Thời điểm công khai (Điều 6 thông tư 61/2017/TT-BTC)

1. Báo cáo dự toán ngân sách nhà nước phải được công khai chậm nhất là 15 ngày, kể từ ngày được đơn vị dự toán cấp trên hoặc cấp có thẩm quyền giao đầu năm và điều chỉnh giảm hoặc bổ sung trong năm (nếu có).

2. Báo cáo tình hình thực hiện dự toán ngân sách nhà nước hằng quý, 6 tháng phải được công khai chậm nhất là 15 ngày, kể từ ngày kết thúc quý và 06 tháng.

3. Báo cáo tình hình thực hiện ngân sách nhà nước hàng năm được công khai chậm nhất là 05 ngày làm việc, kể từ ngày đơn vị báo cáo đơn vị dự toán cấp trên trực tiếp.

4. Báo cáo quyết toán ngân sách nhà nước phải được công khai chậm nhất là 15 ngày, kể từ ngày được đơn vị dự toán cấp trên hoặc cấp có thẩm quyền phê duyệt.

2. Thời gian công khai

2.1. Thời điểm công khai:

a) Công bố công khai các nội dung công khai được Quy định tại điểm a khoản 1 Điều 8 của Quy chế này trước ngày 30 tháng 6 hằng năm. Trường hợp nội dung công khai có thay đổi hoặc đến ngày 30 tháng 6 hằng năm chưa có thông tin do nguyên nhân khách quan hoặc do quy định khác của pháp luật thì phải được cập nhật, bổ sung chậm nhất sau 10 ngày làm việc kể từ ngày thay đổi thông tin hoặc từ ngày có thông tin chính thức.

b) Công bố báo cáo thường niên của năm trước liền kề theo Quy định tại điểm b khoản 1 trước ngày 30 tháng 6 hàng năm. Đối với số liệu liên quan đến báo cáo tài chính năm trước thì cập nhật tính đến hết thời gian quyết toán của cơ quan có thẩm quyền.

2.2. Thời gian công khai trên cổng thông tin điện tử tối thiểu là 05 năm kể từ ngày công bố công khai.

2.3. Ngoài việc thực hiện công khai theo Quy định tại khoản 1 và khoản 2 Điều này, nhà trường phải thực hiện công khai theo quy định của pháp luật hiện hành có liên quan.

V. LỊCH TRÌNH THỰC HIỆN (Phụ lục đính kèm)

VI. TỔ CHỨC THỰC HIỆN:

1. Trách nhiệm của Hiệu trưởng và Phó hiệu trưởng phụ trách

a) Căn cứ vào Thông tư 09/2024/TT-BGDĐT ngày 03/6/2024 của Bộ Giáo dục và Đào tạo, xây dựng và ban hành quy định cụ thể về công khai trong hoạt động của nhà trường;

b) Chịu trách nhiệm tổ chức thực hiện các nội dung, hình thức và thời điểm công khai quy định tại Quy chế này. Thực hiện tổng kết, đánh giá công tác công khai nhằm hoàn thiện và nâng cao hiệu quả công tác quản lý.

c) Báo cáo kết quả thực hiện quy chế công khai của năm học trước và kế hoạch triển khai quy chế công khai của năm học sắp tới cho Sở Giáo dục và Đào tạo trước 30 tháng 9 hàng năm.

d) Tạo điều kiện thuận lợi cho công tác kiểm tra việc thực hiện công khai của Ban Thanh tra nhân dân, Sở Giáo dục và Đào tạo và các cơ quan quản lý cấp trên.

e) Thực hiện công bố kết quả kiểm tra vào thời điểm không quá 5 ngày sau khi nhận được kết quả kiểm tra của cơ quan chỉ đạo, chủ trì tổ chức kiểm tra và bằng các hình thức sau đây:

- Công bố công khai trong cuộc họp với cán bộ, giáo viên, nhân viên của nhà trường.
- Niêm yết công khai kết quả kiểm tra tại nhà trường đảm bảo thuận tiện cho cán bộ, giáo viên, nhân viên, cha mẹ học sinh hoặc người học xem xét.
- Đưa lên trang thông tin điện tử của nhà trường.

2. Trách nhiệm của CBQL, giáo viên, nhân viên trong nhà trường

a) Thực hiện nghiêm túc nhiệm vụ được phân công.

b) Tích cực tham mưu, góp ý đưa ra các giải pháp hiệu quả trong quá trình thực hiện nhiệm vụ công khai tại nhà trường.

c) Tuyên truyền, thông báo cho phụ huynh học sinh biết về nội dung công khai của nhà trường.

3. Trách nhiệm của Ban Thanh tra nhân dân

a) Tổ chức kiểm tra việc thực hiện công khai của nhà trường. Việc kiểm tra có sự tham gia của Ban đại diện cha mẹ học sinh.

b) Thông báo bằng văn bản kết quả kiểm tra cho Hiệu trưởng. Thời điểm thông báo không quá 15 ngày sau khi thực hiện kiểm tra.

4. Các tổ chức, bộ phận trong nhà trường:

Tổ chức thực hiện công khai lĩnh vực phụ trách theo các nội dung của Chương II Quy chế này.

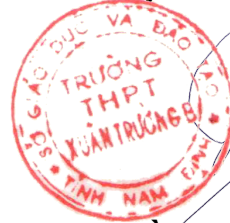
Tạo điều kiện tốt nhất để Ban Thanh tra nhân dân giám sát.

Trên đây là kế hoạch tổ chức triển khai thực hiện nội dung công khai trong nhà trường năm học 2024-2025. Trong quá trình thực hiện, khi có những văn bản chỉ đạo mới của cấp trên lãnh đạo nhà trường sẽ có điều chỉnh, bổ sung cho phù hợp./.

Nơi nhận:

- Lãnh đạo đơn vị ;
- CTCĐ ; BTĐ trường ;
- Trưởng Ban TTND ;
- Website trường ;
- Lưu : VT.

HIỆU TRƯỞNG



Trần Xuân Trà

LỊCH THỰC HIỆN

Công tác công khai trong nhà trường năm học 2024-2025

*(Kèm theo Kế hoạch số .../KH-THPT XTB ngày .../10/2024 của
Hiệu trưởng trường THPT Xuân Trường B)*

TT	Thời điểm công khai	Nội dung công khai	Người phụ trách	Ghi chú
1	10/2024	1. Báo cáo thường niên năm học 2023-2024 <i>(Kèm theo Thông tư 09/2024/TT-BGDĐT ngày 03/6/2024 của Bộ Giáo dục và Đào tạo)</i>	Đ/c Hương	Từ 2025 BC trong tháng 6
2	09/2024	2. Công khai mức thu học phí và các khoản thu khác theo từng năm học và dự kiến cho cả cấp học.	Đ/c Trà	Đ/c Nhài
3	10/2024	3. Báo cáo tình hình thực hiện dự toán ngân sách nhà nước quý III/2024 và dự toán thu chi các khoản học phí, dịch vụ 2024-2025	Đ/c Nhài	Công khai trước ngày 15/10/2023
4	10/2024	4. Công khai Nghị quyết Chi bộ đầu năm học, Nghị quyết Hội đồng trường lần I, Nghị quyết Hội nghị nhà giáo, cán bộ quản lý giáo dục và người lao động năm học 2024 – 2025.	Đ/c Hương	Sau mỗi Hội nghị
5	10/2024	5. Công khai kết quả tự đánh giá năm học 2023 – 2024	Đ/c Tuyên	Từ 2025 trước 30/9
6	10/2024	6. Công khai kế hoạch năm học 2024 - 2025, Chương trình tổng thể năm học 2024 – 2025; kế hoạch giáo dục năm học 2024 - 2025, kế hoạch kiểm tra nội bộ năm học 2024 - 2025, kế hoạch bồi dưỡng thường xuyên năm học 2024 - 2025.	BGH	Ban CNTT (Trước 15/10)
7	10/2024	7. Công khai các loại quy định, quy chế quan trọng năm học 2024 – 2025 (Quy chế tổ chức	BGH	Ban CNTT

TT	Thời điểm công khai	Nội dung công khai	Người phụ trách	Ghi chú
		và hoạt động; quy chế chuyên môn; quy chế dân chủ; quy chế thi đua – khen thưởng của giáo viên; Quy chế thi đua – khen thưởng của các lớp; Quy chế chi tiêu nội bộ....)		
8	01/2025	8. Báo cáo tình hình thực hiện dự toán ngân sách nhà nước quý IV và cả năm 2024	Kế toán	
9	01/2025	9. Báo cáo dự toán ngân sách năm 2025	Kế toán	
10	01/2025	10. Công khai và định kỳ tự kiểm tra tài chính, tài sản theo quy định quy chế chi tiêu nội bộ được bổ sung, cập nhật phù hợp với điều kiện thực tế và các quy định hiện hành	BGH và BCH CĐ	
11	01/2025	11. Công khai Bản kê khai tài sản của lãnh đạo quản lý năm 2024	Hiệu trưởng	
12	01/2025	12. Công khai kết quả giáo dục học kỳ I năm học 2024– 2025	BGH	
13	04/2025	13. Báo cáo tình hình thực hiện dự toán ngân sách nhà nước quý I/2025	Kế toán	Trước 15/4
14	06/2025	14. Báo cáo thường niên năm học 2024-2025 (Kèm theo Thông tư 09/2024/TT-BGDĐT ngày 03/6/2024 của Bộ Giáo dục và Đào tạo)	Đ/c Hương	Phối hợp với BGH và tổ VP
15	06/2025	15. Công khai tuyển sinh: Nhà trường thông báo kế hoạch, chỉ tiêu, điều kiện, hồ sơ tuyển sinh lớp 10; dự kiến mô hình lớp.	Đ/c Tuyển	
16	06/2025	16. Công khai tài chính - Chính sách học bổng và kết quả thực hiện trong từng năm học - Công khai kết quả phê duyệt học sinh được hưởng chính sách hỗ trợ theo Nghị định 116/2016/NĐ-CP	BGH và Kế toán	
17	07/2025	17. Báo cáo tình hình thực hiện dự toán ngân sách nhà nước quý II/2025	Kế toán	Trước 15/7

TT	Thời điểm công khai	Nội dung công khai	Người phụ trách	Ghi chú
18	07/2025	18. Công khai cơ cấu lớp; tổ hợp các môn học tự chọn và chuyên đề học tập lựa chọn triển khai chương trình giáo dục phổ thông 2018.	Đ/c Tuyền	
19	07/2025	19. Công khai các tiêu chí chia lớp, danh sách học sinh vào các lớp học theo các tiêu chí đã phân chia lớp.	Hiệu trưởng	Đ/c Tuyền
20	07/2025	20. Công khai danh mục sách giáo khoa đã lựa chọn dùng cho năm học 2025 – 2026	Đ/c Tuyền	
21	08/2025	21. Công khai phân công chuyên môn và các công việc kiêm nhiệm cho giáo viên trong năm học 2025 – 2026	Hiệu trưởng	
22	08/2025	22. Công khai kế hoạch vận động tài trợ, xã hội hóa giáo dục năm học 2025 – 2026 (nếu có)	Hiệu trưởng	
23	08/2025	23. Công khai về mẫu mã, kiểu dáng, quy định về việc mặc đồng phục của học sinh năm học 2025 – 2026.	Đ/c Hương	

